

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN THỰC HÀNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHĂM SÓC CÁ NHÂN

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): Thực hành sản xuất sản phẩm chăm sóc cá nhân

Tên học phần (tiếng Anh): Practice of producing personal care products

Trình độ: Đại học

Mã học phần: 0101100414 **Mã tự quản**

Thuộc khối kiến thức: Chuyên ngành

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Công nghệ Hữu cơ – Khoa Công nghệ Hóa học

Số tín chỉ: 1 (0,1)

Phân bố thời gian:

- Số tiết lý thuyết : 0 tiết
- Số tiết thí nghiệm/Thực hành (TN/TH) : 30 tiết
- Số tiết tự học : 15 giờ

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không;
- Học phần học trước: Sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân (01011006817);
- Học phần song hành: Không.

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1.	TS.Nguyễn Thị Hồng Anh	anhnth@hufi.edu.vn	Khoa CNHH – HUFİ
2.	TS. Phan Thị Thanh Diệu	dieuptt@hufi.edu.vn	Khoa CNHH – HUFİ
3.	ThS. Lê Thuý Nhung	nhunglt@hufi.edu.vn	Khoa CNHH – HUFİ

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản về thực hành phối liệu một số sản phẩm chăm sóc cá nhân theo các trạng thái khác nhau thể kem, thể nhũ và thể lỏng như: phối liệu gel rửa tay diệt khuẩn, phối liệu kem dưỡng thể, phối liệu dầu xả, phối liệu sữa tắm, phối liệu dầu gội đầu, phối liệu sản phẩm dạng nước (nước hoa hồng giữ ẩm hoặc xịt

dưỡng tóc). Rèn luyện kỹ năng tính toán và thực hiện các quy trình phối liệu một số sản phẩm hoá mỹ phẩm, đồng thời giáo dục ý thức trách nhiệm coi trọng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.

4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	Phân tích các yếu tố liên quan xây dựng đơn phối liệu sản phẩm và quy trình thực hành phối chế cho sản phẩm thực hành theo tiêu chí riêng của nhóm.	PLO1.3, PLO1.4	4
G2	Áp dụng tin học để làm báo cáo kết quả thực hành của nhóm theo kế hoạch chung nhóm đã lập.	PLO3.1, PLO 4.1	3
G3	Chia sẻ ý kiến để đánh giá kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm sau khi hoàn thành bài thực hành đối chiếu với kế hoạch phân công cũng như mục tiêu ban đầu của nhóm	PLO6.1, PLO9.1 PLO9.2	3
G4	Xác định được các vấn đề trong quá trình thực hành cũng như phân công phối hợp để đưa ra được hướng khắc phục cho quá trình thực hiện công việc chuyên môn	PLO12.2; PLO14.2	3

5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CDR) chi tiết của học phần như sau:

Mục tiêu học phần [1]	CDR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
-----------------------	------------------	------------------------	-----------------------

G1	CLO1	Phân tích các yếu tố liên quan để xây dựng đơn phối liệu sản phẩm và quy trình thực hành phối chế theo đơn đáp ứng mục tiêu sản phẩm	4
G2	CLO2.1	Lập kế hoạch làm việc cũng như quản lý việc thực hiện kế hoạch nhóm của từng thành viên.	3
	CLO2.2	Sử dụng word và video clip để trình bày báo cáo nhóm	3
G3	CLO3.1	Chia sẻ đánh giá báo cáo nhóm so với yêu cầu công việc theo kế hoạch làm việc nhóm	3
	CLO3.2	Sử dụng đúng các công cụ để hoàn thành bài thực hành; áp dụng kiến thức chuyên môn phân tích kết quả đạt được và đưa ra bài học kinh nghiệm (về nguyên liệu trong đơn phối, quy trình phối chế, hóa chất, dụng cụ, thiết bị sử dụng, thao tác thực hành, an toàn)	3
G4	CLO4.1	Đi học đúng giờ, tham gia đầy đủ các buổi làm việc của nhóm, hoàn thành nhiệm vụ công việc độc lập đúng thời hạn và đúng nội dung công việc theo kế hoạch nhóm.	3
	CLO4.2	Thảo luận việc lập kế hoạch cho công việc nhóm theo từng thành viên để cùng phối hợp kiểm soát nhau để hoàn thành được mục tiêu bài thực hành	3

(*). Các CDR học phần được xây dựng dựa trên việc tham khảo 1982/QĐ-TTg- Khung trình độ quốc gia Việt Nam và Chuẩn đầu ra CTDT ngành Công nghệ Kỹ thuật hóa học trình độ đại học do Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh ban hành.

6. NỘI DUNG HỌC PHẦN

6.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]		
			Lý thuyết	TN/TH	Tự học

1	Bài 1. Phối liệu sữa tắm	CLO1, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	0	5	2.5
2	Bài 2. Phối liệu sản phẩm rửa tay diệt khuẩn	CLO1, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	0	5	2.5
3	Bài 3. Phối liệu sản phẩm dưỡng da	CLO1, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	0	5	2.5
4	Bài 4. Phối liệu dầu gội đầu	CLO1, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	0	5	2.5
5	Bài 5. Phối liệu dầu xả tóc	CLO1, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	0	5	2.5
6	Bài 6. Phối liệu sản phẩm hỗ trợ tóc	CLO1, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	0	5	2.5
Tổng			0	30	15

6.2. Nội dung chi tiết của học phần

Bài 1. Phối liệu sữa tắm

1.1. Mục đích bài thực hành

1.2. Cơ sở lý thuyết

1.3. Dụng cụ, hóa chất và thiết bị

1.4. Nội dung bài thực hành

1.5. Câu hỏi kiểm tra, báo cáo bài thực hành

Bài 2. Phối liệu sản phẩm sản phẩm rửa tay diệt khuẩn

- 2.1. Mục đích bài thực hành
- 2.2. Cơ sở lí thuyết
- 2.3. Dụng cụ, hóa chất và thiết bị
- 2.4. Nội dung bài thực hành
 - 2.4.1. Nước rửa tay diệt khuẩn
 - 2.4.2. Gel rửa tay diệt khuẩn
- 2.5. Câu hỏi kiểm tra, báo cáo bài thực hành

Bài 3. Phối liệu sản phẩm dưỡng da

- 3.1. Mục đích bài thực hành
- 3.2. Cơ sở lí thuyết
- 3.3. Dụng cụ, hóa chất và thiết bị
- 3.4. Nội dung bài thực hành
- 3.5. Câu hỏi kiểm tra, báo cáo thí nghiệm

Bài 4. Phối liệu dầu gội đầu

- 4.1. Mục đích bài thực hành
- 4.2. Cơ sở lí thuyết
- 4.3. Dụng cụ, hóa chất và thiết bị
- 4.4. Nội dung bài thực hành
 - 4.4.1. Dầu gội đầu bồ kết giảm kích ứng
 - 4.4.2. Dầu gội đầu sử dụng tinh dầu bưởi hỗ trợ mọc tóc
- 4.5. Câu hỏi kiểm tra, báo cáo thực hành

Bài 5. Phối liệu sản phẩm hỗ trợ tóc

- 5.1. Mục đích bài thực hành
- 5.2. Cơ sở lí thuyết
- 5.3. Dụng cụ, hóa chất và thiết bị
- 5.4. Nội dung bài thực hành
 - 5.4.1. Sản phẩm giữ nếp
 - 5.4.2. Sản phẩm xịt dưỡng tóc
- 5.5. Câu hỏi kiểm tra, báo cáo thực hành

Bài 6. Phối liệu sản phẩm hỗ trợ tóc

- 6.1. Mục đích bài thực hành
- 6.2. Cơ sở lí thuyết

6.3. Dụng cụ, hóa chất, và thiết bị

6.4. Nội dung bài thực hành

6.5. Câu hỏi kiểm tra, báo cáo thực hành

7. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Nhóm CDR của học phần			
		Kiến thức	Kỹ năng cá nhân	Kỹ năng làm việc nhóm	Năng lực tự chủ
		CLO1	CLO3.2; CLO4.2	CLO2.1; CLO2.2; CLO3.1	CLO4.1;CLO4.2
Diễn giảng	Lắng nghe, đối chiếu	X			
Minh hoạ	đối chiếu, so sánh	X			
Đặt vấn đề	Giải quyết vấn đề	X	X	X	X
Làm việc nhóm	Làm việc nhóm			X	X

8. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
Quá trình			50	
Thao tác thực hành	Suốt quá trình học	CLO3.2,	25	I.11

Tham gia ý kiến đóng góp buổi học		CLO1, CLO3.1, CLO4.2	15	I.1, I.3
Trách nhiệm đối với cá nhân và với nhóm		CLO2.1; CLO4.1; CLO4.2	10	I.2, I.7
Đánh giá bài báo cáo			50	
Nội dung		CLO1	35	I.8
Hình thức trình bày		CLO2.2	15	I.8

9. NGUỒN HỌC LIỆU

9.1. Sách, giáo trình chính

[1] Ernest W. Flick, Cosmetic And Toiletry Formulations Second Edition. Volume 7, the United States of America, 2014

[2] Louis Hồ Tấn Tài, Các sản phẩm tẩy rửa và chăm sóc cá nhân, NXB Dunod, 2003.

9.2. Tài liệu tham khảo

[1] Robbins, C.R., Reich, C., and Patel, A., J. Soc. Cosmet. Chem., 45, 85–94, 1994.

[2] K. Holmberg, B. Jonsson, B. Kronberg, B. Lindman: Surfactants and Polymers in Aqueous Solution, 2nd edition, John Wiley & Sons, USA, 2003.

10. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên có nhiệm vụ:

- Tham dự 100% giờ học thực hành;
- Chủ động lên kế hoạch học tập;
- + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
- + Ôn tập các nội dung đã học.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập trên lớp;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài thực hành theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (*nếu có*) và thi cuối học phần.

11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đại học ngành Công nghệ Kỹ thuật hóa học từ khóa 13DH, năm học 2022-2023;

- Giảng viên: sử dụng đề cương này để làm cơ sở cho việc chuẩn bị bài giảng, lên kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của người học;

- Lưu ý: Trước khi giảng dạy, giảng viên cần nêu rõ các nội dung chính của đề cương học phần cho người học – bao gồm chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp dạy và học chủ yếu, phương pháp đánh giá và tài liệu tham khảo dùng cho học phần;

- Người học: sử dụng đề cương này làm cơ sở để nắm được các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định được phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả mong đợi.

12. PHÊ DUYỆT

Phê duyệt lần đầu

Bản cập nhật lần thứ:

Ngày phê duyệt: 28/05/2022

Ngày cập nhật:

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

TS. Ngô Thanh An

TS. Nguyễn Thị Hồng Anh

TS. Nguyễn Thị Hồng Anh